

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HSST
Ngày: 19/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI – TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Minh.
Ông Nguyễn Xuân Quốc.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Đình Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Tài – tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số: 49/2019/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXXST - HS, ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

LÊ VĂN M - sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 7/12

Con ông Lê Văn M (Đã chết) và bà Trịnh Thị H.

Có vợ là Phùng Thị H (Hiện đang sống ly thân) và có 02 con, con lớn SN 2004, con nhỏ SN 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Vào ngày 25/4/2013 M bị UBND tỉnh Bắc Ninh ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm và đánh người khác.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2019 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

**.Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Văn M:* Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1962 là mẹ đẻ của bị cáo (Có mặt tại phiên tòa).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

*. *Người bào chữa cho bị cáo M là:* Luật sư Nguyễn Trí D thuộc Công ty luật TNHH Dân Trí đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

**Người bị hại:* Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1963 (Có mặt tại phiên tòa)..

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Tr, huyện L, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/5/2019, tại khu vực cổng nhà bà Nguyễn Thị K, ở thôn Đăng Triều, xã Trùng Xá, huyện Lương Tài. Lê Văn M, đã có hành vi dùng 01 thanh sắt hình tròn, dài 57 cm, đường kính 0,6 cm, đã cũ han rỉ vệt 03 cái về phía người bà Vũ Thị Th là người cùng thôn. Hậu quả bà Th phải đi điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh từ ngày 11/5/2019 đến ngày 20/5/2019. Sau khi bị M cầm thanh sắt đánh gây thương tích, bà Vũ Thị Th đã có đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài xử lý hành vi của Lê Văn M theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Mạnh đã tự nguyện giao nộp 01 thanh sắt, có đường kính 0,6cm, dài 57 cm, chuôi bằng nhựa màu vàng dài 14 cm.

Tại giấy chứng thương số 147 ngày 06/6/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh xác định thương tích của bà Th: Đau xương vùng thái dương phải kích thước khoảng (3x2)cm; xây sát da vùng khuỷu tay phải kích thước khoảng (2x2)cm và tím, đau vùng bả vai phải kích thước khoảng (1x2)cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích của Viện khoa học hình sự Bộ công an số: 2981/C09 - TT1 ngày 25/6/2019 kết luận: Thương tích tại vùng thái dương - đỉnh phải và tay phải của bà Th do vật tày tác động gây nên. Sẹo vùng khuỷu - cẳng tay phải, không ảnh hưởng đến chức năng và thẩm mỹ: 01%; Máu tụ ngoài màng cứng đã điều trị, không có di chứng thần kinh: 21%. Xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Vũ Thị Th tại thời điểm giám định là: **22%** (*Hai mươi hai phần trăm*).

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài đã xác định đối tượng Lê Văn M có biểu hiện tâm thần nên ngày 28/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Tài đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 63 đối với Lê Văn M.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 335/KLGD ngày 21/9/2019 của Viện giám định pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Lê Văn M bị bệnh rối loạn

phân liệt. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F21. Tại các thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số 50/CT - VKS - LT ngày 17 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Lê Văn M về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa trong bản luận tội đã phân tích động cơ, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Lê Văn M phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm s, q Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Lê Văn M từ 30 đến 36 tháng tù, thời gian thụ hình được tính từ ngày 09/7/2019 là ngày tạm giữ tạm giam bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự: Buộc Lê Văn M phải bồi thường cho bà Vũ Thị Th bao gồm các khoản chi phí, tiền thuê xe 1.450.000đ, tiền chiếu chụp và bồi dưỡng sức khỏe khi nằm viện là 1.598.000đ; Tiền đi tái khám là 3.370.000.000đ, tiền mất thu nhập của bà Th và người chăm sóc là 2.200.000đ và tiền tổn thất về tinh thần là 8.940.000đ. Tổng cộng là 17.558.000đ

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh sắt, có đường kính 0,6cm, dài 57 cm, chuôi bằng nhựa màu vàng dài 14cm.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho Lê Văn M thống nhất về tội danh và điều khoản như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội trong tình trạng bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo có vợ nhưng đã sống ly thân từ nhiều năm nay, hiện nay đang nuôi 02 con còn nhỏ, tại phiên tòa người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng, điểm s, q Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt. Về trách nhiệm dân sự nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến gì bổ sung và nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo.

Người bị hại không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo về phần áp dụng tình tiết giảm nhẹ và trách nhiệm dân sự, nhưng không nhất trí áp dụng Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay Lê Văn M đã khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/5/2019, tại khu vực cổng nhà bà Nguyễn Thị K, ở thôn Đẳng Triều, xã Trùng Xá, huyện Lương Tài. Lê Văn M, đã có hành vi dùng 01 thanh sắt hình tròn, dài 57 cm, đường kính 0,6 cm, đã cũ han rỉ vụt 02 cái về phía người bà Vũ Thị Th là người cùng thôn dẫn đến gây thương tích cho bà Th với tỷ lệ thương tích là 22%, tuy rằng tại phiên tòa hôm nay bị cáo chỉ khai nhận đánh bà Th 02 cái, nhưng căn cứ vào giấy chứng nhận thương tích của bà Th cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra đã có đủ cơ sở để kết luận Lê Văn M đánh 03 cái vào vùng đầu, vùng vai và tay của bà Th.

Như vậy căn cứ vào lời nhận tội của bị cáo, lời khai của người làm chứng, lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận Lê Văn M phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” vi phạm điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, không những thế hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo không có sự mâu thuẫn gì với người bị hại, nhưng vì bản thân bị hạn chế về nhận thức và điều khiển hành vi mà bị cáo đã dùng hung khí đánh liên tiếp 03 cái vào vùng đầu, vùng vai và tay của bà Th và đã gây thương tích cho bà Th với tổng tỷ lệ thương tật là 22%, điều đó thể hiện tính côn đồ được quy định tại điểm a và điểm i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, chính vì vậy nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo tình tiết định khung được quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng phòng ngừa chung và giáo dục riêng đối với bản thân bị cáo.

[3] Xét về nhân thân bị cáo thì thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu vì vào ngày 25/4/2013 M bị UBND tỉnh Bắc Ninh ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm và đánh người khác, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để sửa đổi bản thân mà tiếp tục vi phạm với mức độ

ng nghiêm trọng hơn, tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo khai báo chưa đúng với những tình tiết của vụ án, nhưng do bị cáo là người bị hạn chế về nhận thức và điều khiển hành vi nên có lúc nhớ lúc không chứ không phải bị cáo không thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị cáo đã tỏ thái độ ăn năn hối cải, mặt khác bị cáo phạm tội trong tình trạng bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hơn nữa tại phiên tòa người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Chính vì vậy, khi lượng hình cũng cần xem xét áp dụng điểm s,q Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được khoan hồng của pháp luật, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[4] Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đều cho rằng cần áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội trong tình trạng bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi và người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét đề nghị này của người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, do đó đề nghị của người bào chữa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp nên cần được chấp nhận. Đối với đề nghị của người bào chữa đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử bị cáo với mức án dưới khung hình phạt là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên Tòa người bị hại là bà Vũ Thị Th, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo đều xác định hiện tại bị cáo và gia đình bị cáo chưa bồi thường được cho bà Th được khoản tiền nào nên tại phiên tòa bà Th yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí cho việc điều trị thương tích cho bà theo quy định của pháp luật là có căn cứ nên cần buộc bị cáo phải bồi thường những khoản chi phí hợp lý, hợp lệ cho người bị hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra bao gồm: bồi dưỡng sức khỏe điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh là 1.598.000đ, tiền thuê xe đi viện là 1.450.000đ, tiền mất thu nhập của 02 người trong thời gian bà Th nằm viện là 2.200.000đ, tiền, tiền đi tái khám là 3.370.000đ và tiền tổn thất về tinh thần là 9.940.000. Tổng cộng là 17.558.000đ.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Gồm 01 thanh sắt có đường kính 0,6cm, dài 57 cm có chuôi bằng nhựa màu vàng dài 14cm, xét thấy đây là công cụ phương tiện mà bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội, do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm s, q Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn M phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Lê Văn M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù thời gian thụ hình được tính từ ngày 09/7/2019 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự: Buộc Lê Văn M phải bồi thường các khoản chi phí hợp lý hợp lệ cho bà Vũ Thị Th tổng số tiền là 17.558.000đ (Mười bảy triệu lăm trăm lăm mươi tám ngàn đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án, các bên không thỏa thuận lãi suất thì hàng tháng phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh sắt, có đường kính 0,6cm, dài 57 cm, chuôi bằng nhựa màu vàng dài 14cm.

Về án phí: Buộc **Lê Văn M** phải nộp là 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 878.000 án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Lương Tài
- Chi cục THADS huyện Lương Tài
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Nam

